

LƯU LƯỢNG KẾ ORIFICE

Orifice RTJ cao áp

High Pressure Orifice

MODEL : DHOF-RTJP / DHOF-RTJF



DHOF-RTJP

DHOF-RTJF

Mặt bích này bao gồm kiểu Weld Neck dùng cùng tấm orifice hoặc tấm orifice gắn vòng, được cung cấp theo các kiểu sau.

Model DHOF-RTJ□: dùng cùng orifice DHOF-RTJ□ có gắn vòng giữ (Holding Ring) cho lấy áp mặt bích. Chỉ cung cấp kiểu Weld Neck, mặt bích có mặt kiểu ring joint (Ring-Joint).

DHOF-RTJF có 2 tap trên mỗi mặt bích, vị trí tap theo vị trí lấy áp mặt bích quy định trong ISO5167.

RTJ Oval / Octagonal

ANSI 600 ~ 2500LB

1-1/2B ~ 24B (40A ~ 600A)

Chỉ Weld Neck

Loại · Cấu hình model

Hạng mục	DHOF-RTJP Tấm đơn lẻ (Plate Only)	DHOF-RTJF Kèm mặt bích (Flange Include)
Đặc điểm	Dùng cho áp suất cao (For High pressure)	Dùng cho áp suất cao (For High pressure)
Turndown	4:1	4:1
Vật liệu	Plate: STS304, STS316, Inconel, Monel, Hastelloy	Plate: STS304, STS316, Inconel, Monel, Hastelloy · Flange: C.S, STS304, STS316, Inconel, Monel, Hastelloy, A182 F11, F22, F51
Kết nối	Flange 900#, 1500#, 2500#	Flange 900#, 1500#, 2500#
Đường ống áp dụng	2B ~ 24B (50A ~ 600A) Pipe	2B ~ 24B (50A ~ 600A) Pipe
Tiêu chuẩn áp dụng	ISO5167-2	ISO5167-2
Độ chính xác	±1.5%	±1.5%

Thông số kỹ thuật

Hạng mục	Giá trị
Độ chính xác	±1.5%
Turndown (Turndown Range)	4:1
Tiêu chuẩn áp dụng (Regulations)	ISO5167-2
Cỡ ống danh nghĩa	1-1/2B ~ 24B (40A ~ 600A)
Cấp mặt bích (Flange Rating)	ANSI 600, 900, 1500, 2500LB RTJ Oval Type or Octagonal Type
Kiểu mặt bích	Chỉ Weld Neck · mặt bích kiểu Ring-Joint
Cấu hình tap	2 tap mỗi mặt bích (DHOF-RTJF) · vị trí lấy áp mặt bích theo ISO5167
Tiêu chuẩn tính toán lưu lượng	ISO5167, JIS Z 8762, ASME, KS A 0612
Vật liệu	Carbon Steel · 304SS, 304L SS, 316SS, 316L SS · Ni, Cr, Mo Alloy Steel (A182 F11 to 91)
Kết nối tap 1 (ren trực tiếp trên mặt bích)	1/2NPT F, 3/4NPT F, 1/2 S.W, 3/4 S.W
Kết nối tap 2 (nối nipple)	1/2NPT M, 3/4NPT M, socket weld, butt weld or flange

Hạng mục	Giá trị
Bu lông	Stud · A193 Gr B7
Đai ốc	Hex · A194 2H

Tiêu chuẩn áp dụng · ISO 5167-2 · ISO 5167 · JIS Z 8762 · ASME · KS A 0612 · ASTM A193 B7 / A194 2H

Yêu cầu lắp đặt

- Mặt bích Weld Neck được hàn giáp mối vào đường ống, tấm orifice gắn vòng giữ được lắp giữa các mặt bích cùng với vòng gioăng RTJ.
- Tap chênh áp nối ren trực tiếp trên mặt bích (1/2 · 3/4 NPT F, 1/2 · 3/4 S.W) hoặc nối bằng nipple (1/2 · 3/4 NPT M, hàn socket · hàn giáp mối · mặt bích).
- Bu lông · đai ốc dùng bu lông stud A193 Gr B7 và đai ốc lục giác A194 2H.

Thông tin đặt hàng (How to Order)

1 Model	
DHOF-RTJ P	Plate Only
DHOF-RTJ F	Flange Include
2 Nominal Pipe Size	
(size)	Pipe size in inch or mm
3 Material	
CS	Carbon Steel
4S	304SS
4L	304L SS
6S	316SS
6L	316L SS
11	A182 F11
12	A182 F12
51	A182 F51
91	A182 F91
OP	Option

4 Mounting Connection	
060	ANSI Class 600 LB
090	ANSI Class 900 LB
150	ANSI Class 1500 LB
250	ANSI Class 2500 LB
000	Option

5 Diff' Taps	
1	NPT 1/2
2	NPT 3/4
3	SW 1/2
4	SW 3/4